

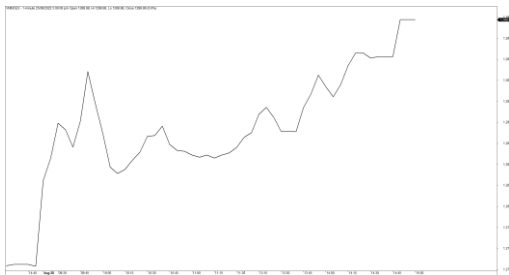
Market Today: Nhóm cổ phiếu Bất động sản dẫn dắt đà tăng

25/08/2022

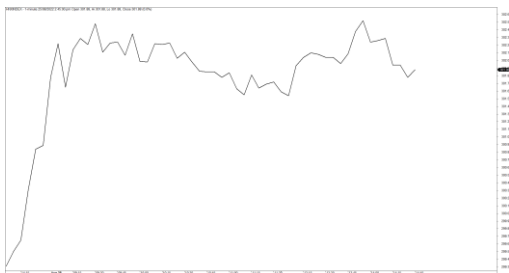
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,288.88	301.86	93.59
% ngày	0.92%	0.19%	0.31%
% tuần	1.19%	0.22%	0.80%
% tháng	8.45%	5.77%	5.93%
% năm	-1.58%	-10.16%	2.25%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	15,455	1,771	839
TB 1 tuần	14,872	1,857	873
TB 1 tháng	14,938	1,734	893
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	749.44	5.99	19.46
Bán	658.33	9.18	6.81
Giá trị ròng	91.11	-3.19	12.65
Độ rộng TT			
Mã Tăng	204	102	191
Mã Giảm	134	76	138
Không Đổi	83	171	574
Chỉ số chính			
P/E	13.56	15.66	15.06
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,110	356	1,273
LS Cổ tức	1.35%	3.27%	3.81%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Lực cầu vào tiếp tục duy trì đã giúp các chỉ số mở rộng đà tăng trong phiên hôm nay. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại mức cao nhất phiên tương ứng 1,288.88 điểm tăng 0.92%, trong khi chỉ số HNX-Index tăng 0.19%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.31%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt hơn 16,218 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Chỉ số VN30-Index tăng 1.17% cho thấy nhóm vốn hoá lớn có diễn biến tích cực trong phiên hôm nay với các mã như GVR (+5.4%), VRE (+2.1%), TPB (+2.5%), VIB (+2.4%), MWG (+2.4%)...Đà tăng tích cực tại các mã Bất động sản KCN đã giúp các cổ phiếu Bất động sản khác cũng có diễn biến tích cực dần về cuối phiên như VIC (+1.5%), KBC (+1.5%)...

Về nhóm ngành, cổ phiếu nhóm Phân bón đồng loạt tăng mạnh hôm nay như DCM, DPM, LAS...tăng hết biên độ.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng với giá trị 116 tỷ đồng. VNM (76 tỷ), MSN (62 tỷ), CTG (32 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, PHR (54 tỷ), NVL (44 tỷ), VGC (24 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại vùng 1,260 – 1,285 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, nếu chỉ số VN-Index vẫn duy trì đà tăng với khối lượng giao dịch tăng thì xu hướng TĂNG ngắn hạn có thể sẽ bền vững hơn và dòng tiền ngắn hạn có thể sẽ cải thiện tích cực hơn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng nhẹ cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn đang dần lạc quan trở lại và cơ hội mua mới cũng gia tăng.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét mua mới với tỷ trọng thấp và tăng dần khi chỉ số VN-Index vượt hoàn toàn mức 1,285 điểm, nghĩa là các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét tăng nhẹ tỷ trọng cổ phiếu. Tuy nhiên, các nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua đuổi ở các nhịp tăng mạnh của thị trường.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1288.88	0.92%
VN30	1311.55	1.17%
VN Mid	1761.6	0.85%
VN Small	1603.86	0.42%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	301.86	0.19%
HN30	552.72	-0.16%
VNX AllSh	1291.46	1.02%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	93.59	0.31%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	749.44	
Bán	658.33	
GT ròng	91.11	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	5.99	
Bán	9.18	
GT ròng	-3.19	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	19.46	
Bán	6.81	
GT ròng	12.65	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DCM	2300	6.94%
DPM	3300	6.90%
BFC	1650	6.82%
TV2	3000	6.80%
BTP	1100	6.47%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
API	4900	9.84%
HTP	3000	7.50%
TVC	600	6.38%
LAS	800	5.71%
VGS	600	3.41%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VFS	1532	6.93%
DDV	825	4.37%
C4G	476	3.61%
MPC	1379	3.07%
PVP	357	2.70%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FLC	-330	-6.85%
CMG	-2100	-3.28%
LHG	-1050	-2.53%
EVG	-170	-2.15%
SKG	-400	-2.13%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KLF	-100	-3.13%
SHS	-300	-2.13%
IDC	-1200	-1.78%
PHP	-300	-1.76%
DL1	-100	-1.54%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	-3537	-9.83%
TBD	-3430	-3.88%
VLC	-199	-0.82%
VEA	-280	-0.62%
SBS	-58	-0.53%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	388,066	
VHM	259,956	
VIC	247,524	
GAS	224,506	
BID	198,800	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,500	
IDC	22,275	
THD	19,775	
NVB	14,811	
BAB	13,828	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	192,904	
VGI	101,727	
BSR	80,309	
MCH	70,808	
VEA	60,342	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
FLC	24,200,500	6,001,761
VND	20,642,700	22,858,213
SHB	20,552,100	13,670,678
HPG	18,559,100	31,550,513
VPB	18,121,000	13,230,426

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	13,218,511	14,495,708
PVS	7,418,386	8,218,476
HUT	5,704,396	4,018,994
TVC	4,529,305	1,607,388
KLF	3,346,550	2,973,239

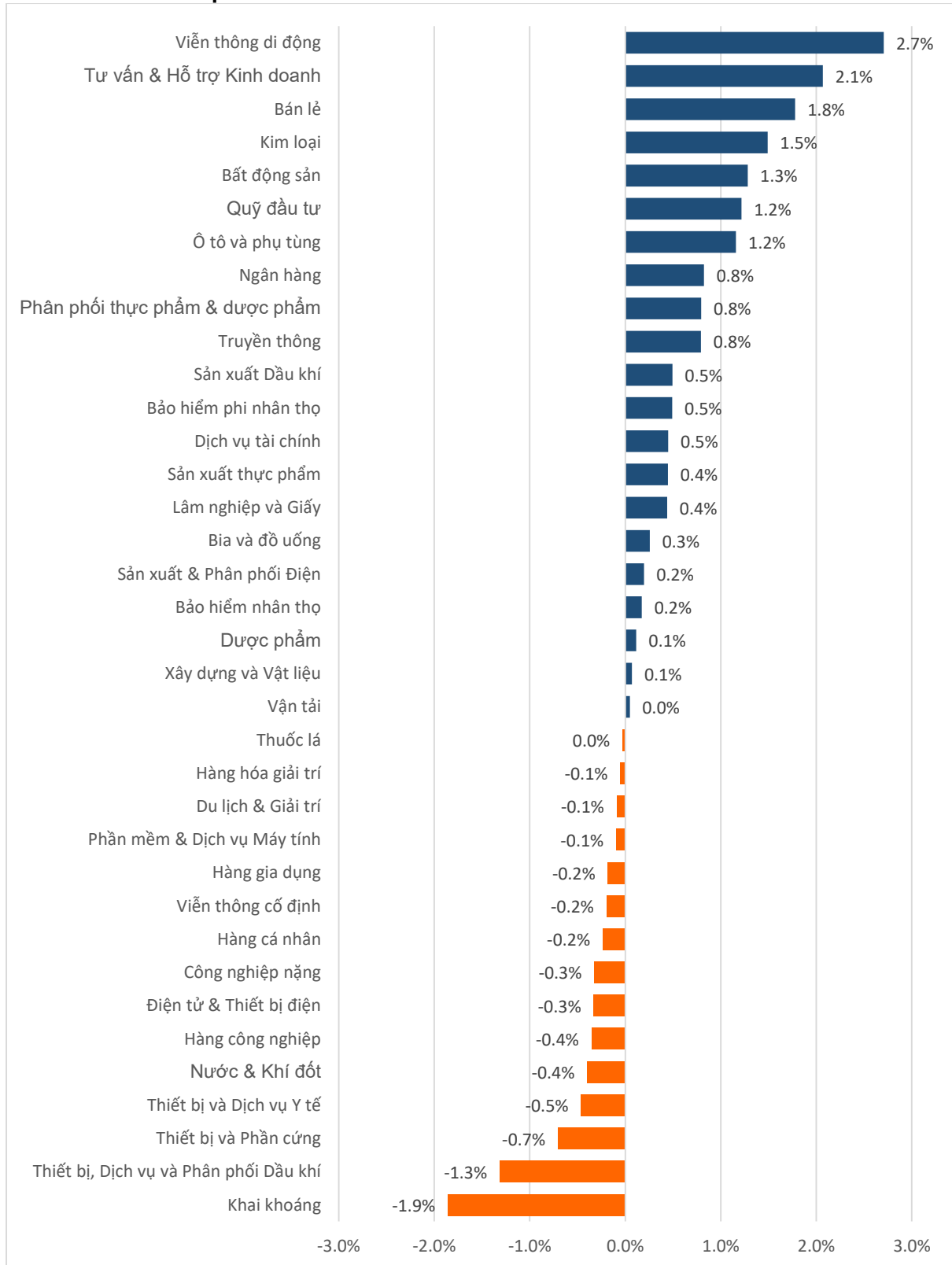
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	7,617,643	10,346,666
C4G	4,268,666	1,605,007
DDV	2,903,224	952,671
SBS	2,752,804	3,159,909
PXL	2,491,732	483,237

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



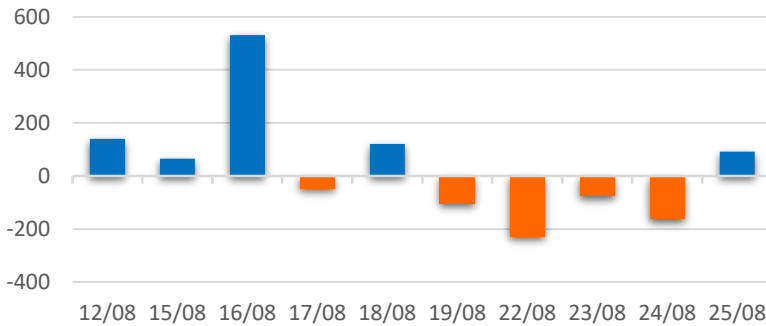
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

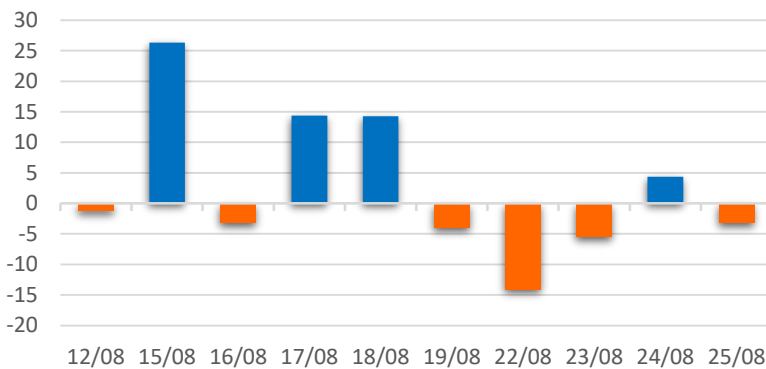
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNM	76,030	PHR	53,521
MSN	61,772	NVL	43,528
CTG	31,997	VGC	23,562
SHB	29,685	BVH	20,052
PVD	27,300	VCB	16,902

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

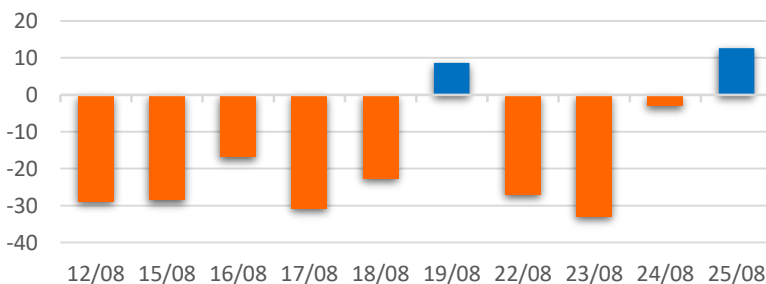
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TNG	1,122	SHS	2,737
PVG	627	PVI	1,332
VCS	258	SD5	1,091
TVC	193	KLF	180
IDC	134	PVS	156

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	10,572	SIP	3,004
BSR	2,919	LTG	697
ACV	1,478	VEA	270
CSI	730	MCH	206
FOC	672	CLX	190

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	38,264	MWG	81,181
MSN	11,201	FUEKIV30	48,725
FPT	6,648	PVT	11,970
GAS	6,166	TCB	10,421
VPB	5,943	HPG	7,864

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

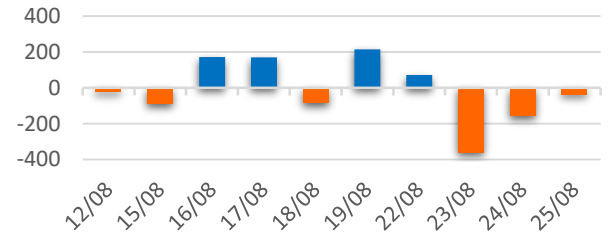
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TNG	6.30	PVB	1,291
IDJ	4.99	BCC	1
TVD	0.85		
LIG	0.47		
SHS	0.19		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

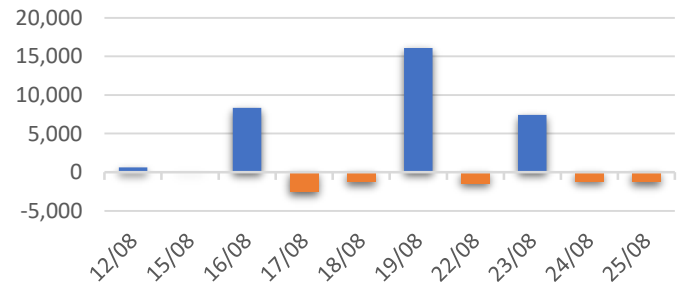
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NAB	11,413	QNS	4,821
QTP	815	VLC	1
		TBR	1
		C4G	1
		VFC	0.1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

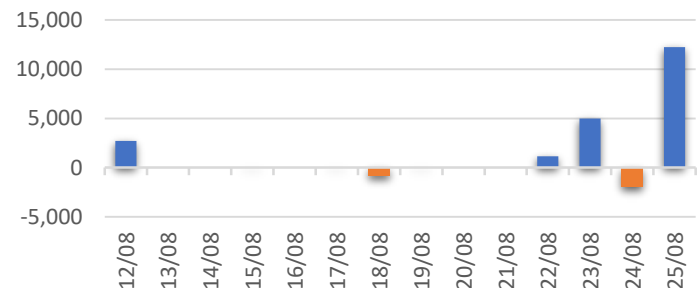
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



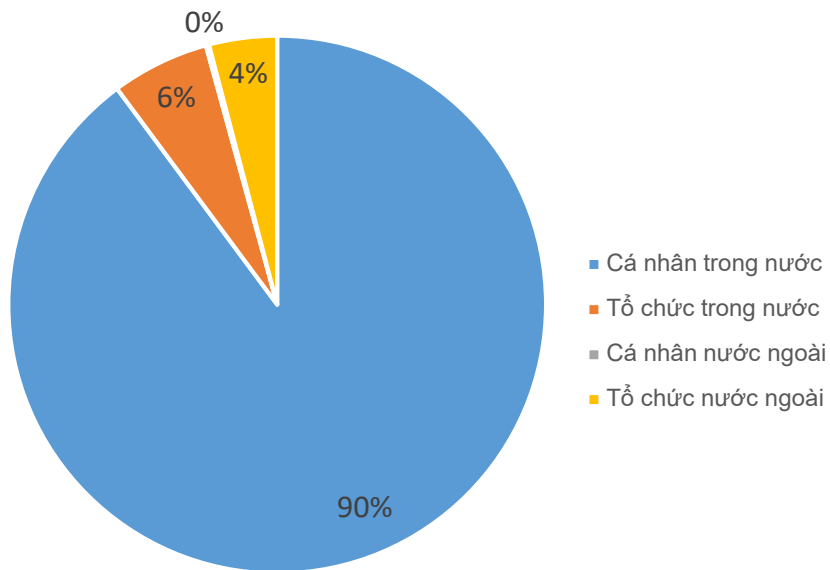
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

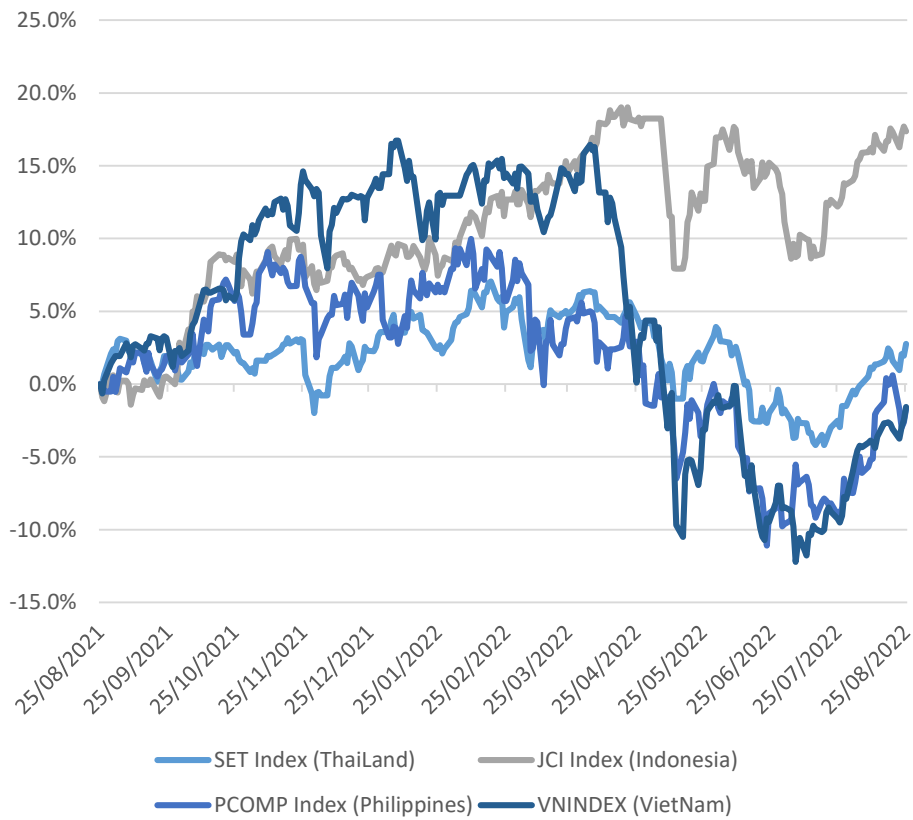


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

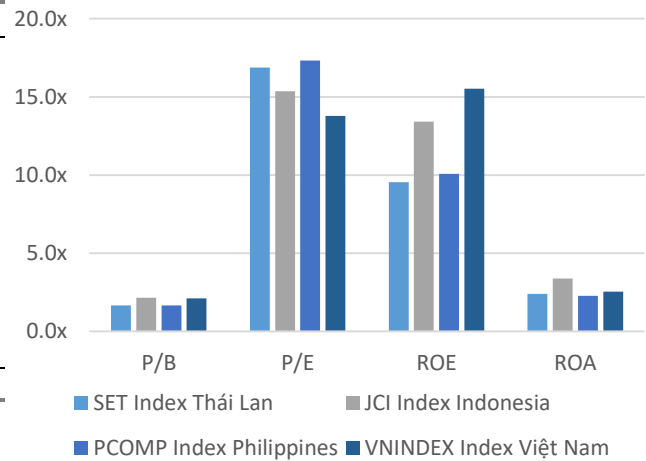
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.2x	1.7x	2.1x
P/E		16.9x	15.37	17.3x	13.8x
ROE	%	9.54	13.42	10.08	15.53
ROA	%	2.40	3.40	2.29	2.54
Vốn hóa	Tỷ USD	545.96	631.70	167.09	216.77
GTGD	Tỷ USD	2.08	0.73	0.04	0.54
LS cổ tức	%	2.77	2.51	1.91	1.44

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written